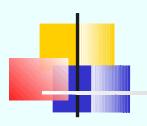


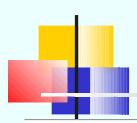
### Lập trình mạng Lập trình Socket với SSL

Giảng viên: **TS. Nguyễn Mạnh Hùng** Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông (PTIT)

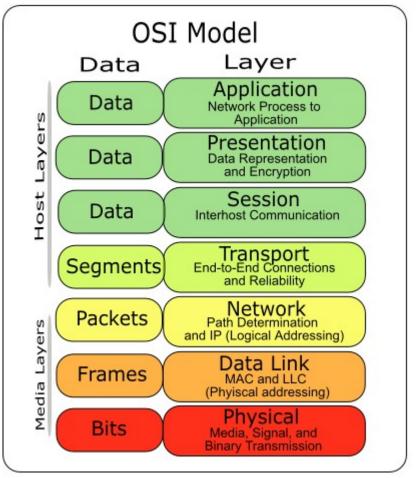


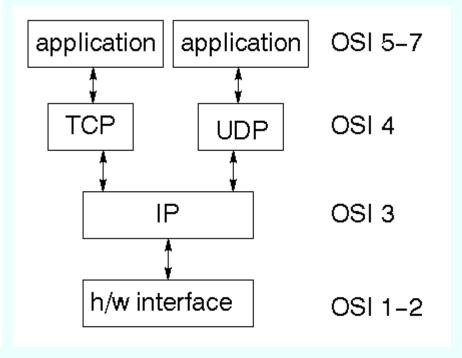
### Nội dung

- Giao thức TCP/IP với SSL
- Cài đặt phía server
- Cài đặt phía client
- Ví dụ: đảo ngược chuỗi
- Bài tập



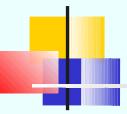
### TCP/IP trong mô hình ISO



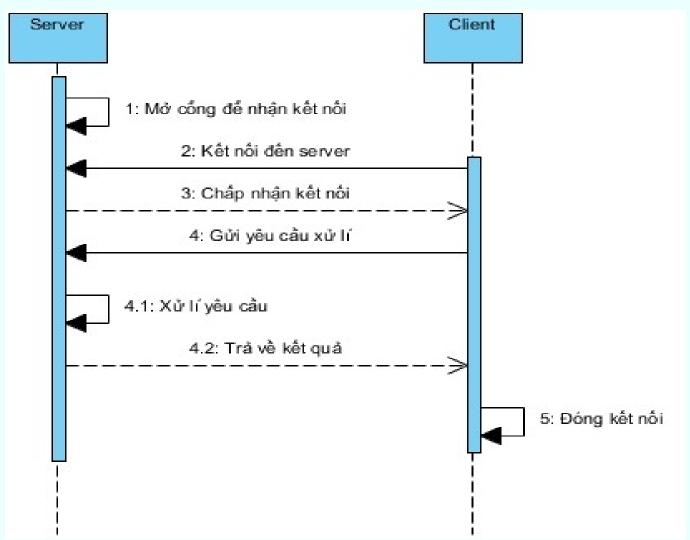


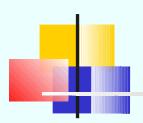
[image source: http://1.bp.blogspot.com]

[image source: http://jan.newmarch.name]



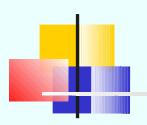
#### Giao thức TCP/IP





#### Server (1)

# Bước 1: Mở một server socket tại một cổng có số hiệu xác định



### Server (2)

# Bước 2: Tạo một đối tượng socket từ ServerSocket để lắng nghe và chấp nhận các kết nối từ phía client



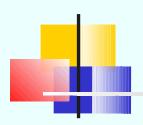
### Server (3)

#### Bước 3: Mỗi khi nhận được dữ liệu từ client, tiến hành xử lí và gửi trả về client đó

```
// Xu li du lieu nhan duoc va tra ve
while (true) {
    // doc du lieu vao
    String input = is.nextLine();

    // xu li du lieu
    ...

    // tra ve du lieu
    os.println(dữ liệu trả về);
}
```



#### Client (1)

Bước 1: Mở một kết nối client socket đến server có tên xác định, tại một cổng có số hiệu xác định

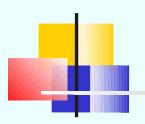
```
try {
    SSLSocketFactory sslsocketfactory =
        SSLSocketFactory.getDefault();
SSLSocket sslsocket =
        sslsocketfactory.createSocket("localhost", 9999);
} catch (UnknownHostException e) {
        System.err.println(e);
} catch (IOException e) {
        System.err.println(e);
}
```



### Client (2)

Bước 2: Mở luồng kết nối vào (nhận dữ liệu) và kết nối ra (gửi dữ liệu) đến socket vừa mở

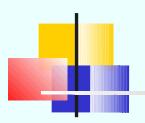
```
try {
    PrintStream os = new
        PrintStream(sslsocket.getOutputStream());
    Scanner is = new
        Scanner(sslsocket.getInputStream());
} catch (UnknownHostException e) {
    System.err.println(e);
} catch (IOException e) {
    System.err.println(e);
}
```



### Client (3)

#### Bước 3: Gửi dữ liệu đến server

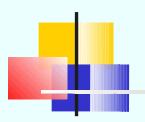
```
try {
    os.println(dữ liệu gửi đi);
}catch (UnknownHostException e) {
    System.err.println("e);
}catch (IOException e) {
    System.err.println("e);
}
```



### Client (4)

#### Bước 4: Nhận dữ liệu đã qua xử lí từ server về

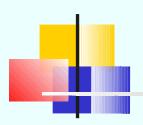
```
try {
    String responseStr = is.nextLine(); // du lieu nhan ve
}catch (UnknownHostException e) {
    System.err.println(e);
}catch (IOException e) {
    System.err.println(e);
}
return responseStr;
```



#### Client (5)

#### Bước 5: Đóng các kết nối tới server

```
try {
    os.close();
    is.close();
    mySocket.close();
} catch (UnknownHostException e) {
    System.err.println(e);
} catch (IOException e) {
    System.err.println(e);
}
```



### Chạy chương trình

#### Chay server:

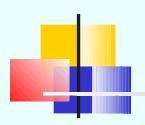
```
>java -Djavax.net.ssl.keyStore=mySrvKeystore
-Djavax.net.ssl.keyStorePassword=123456 <tên file server>
```

#### Chay client:

```
>java -Djavax.net.ssl.trustStore=mySrvKeystore
-Djavax.net.ssl.trustStorePassword=123456 <tên file client>
```

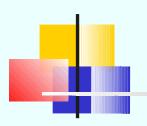
#### Muốn debug, thêm tùy chọn này vào cả 2 lệnh trên:

```
-Djava.protocol.handler.pkgs=com.sun.net.ssl.internal.www.protocol
-Djavax.net.debug=ssl
```



## Ví dụ: đảo chuỗi (1)

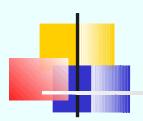
```
import java.lang.String;
public class ReverseString {
private String string;
// khoi tao khong tham so
public ReverseString() {}
// khoi tao co tham so
public ReverseString(String string) {
   this. string = string;
public String get string() {
   return string;
public void set string(String string) {
   this. string = string;
```



## Ví dụ: đảo chuỗi (2)

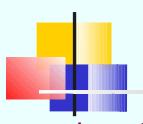
## Ví dụ: đảo chuỗi – server (1)

```
import javax.net.ssl.SSLServerSocket;
import javax.net.ssl.SSLSocket;
public class TCPServer {
// Khai bao server socket, luong vao-ra, va doi tuong socket
    SSLServerSocket myServer = null;
    String input;
    Scanner is;
    PrintStream os;
    SSLSocket clientSocket = null;
// Mo mot server socket
public void openServer(){
    try {
       SSLServerSocketFactory sslserversocketfactory =
           SSLServerSocketFactory.getDefault();
       SSLServerSocket myServer =
           sslserversocketfactory.createServerSocket(9999);
    }catch(IOException e) {
         System.out.println(e);
```



## Ví dụ: đảo chuỗi – server (2)

```
// Chap nhan ket noi va xu li du lieu
public void listening() {
try {
    clientSocket = myServer.accept();
    is = new Scanner(clientSocket.getInputStream());
    os = new PrintStream(clientSocket.getOutputStream());
    // Xu li du lieu nhan duoc va tra ve
    while (true) {
       // doc du lieu vao
         input = is.nextLine();
         // xu li du lieu
         ReverseString str = new ReverseString(input);
         str.reverse();
         // tra ve du lieu
         os.println(str.get string());
}catch (IOException e) {
    System.out.println(e);
} } }
```

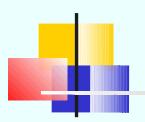


## Ví dụ: đảo chuỗi – client (1)

```
import javax.net.ssl.SSLSocket;
import javax.net.ssl.SSLSocketFactory;
public class TCPClient {
// khai bao socket cho client, luong vao-ra
SSLSocket mySocket = null;
PrintStream os = null;
Scanner is = null;
// Tao ket noi
public void connection(){
    try {
       SSLSocketFactory sslsf = SSLSocketFactory.getDefault();
       SSLSocket mySocket = sslsf.createSocket("hostname", 9999);
        os = new PrintStream(mySocket.getOutputStream());
        is = new Scanner(mySocket.getInputStream());
    } catch (UnknownHostException e) {
        System.err.println(e);
    } catch (IOException e) {
        System.err.println(e);
```

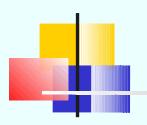
## Ví dụ: đảo chuỗi – client (2)

```
public void send(String str) { // gui du lieu den server
    if (mySocket != null && os != null) {
        try {
            os.println(str);
        } catch (UnknownHostException e) {
            System.err.println(e);
        } catch (IOException e) {
            System.err.println(e);
public String receive() { // nhan du lieu tra ve tu server
    String responseStr = null;
    if (mySocket != null && is != null) {
        try {
             responseStr = is.nextLine();
        } catch (UnknownHostException e) {
             System.err.println(e);
        } catch (IOException e) {
             System.err.println(e);
    return responseStr;
```



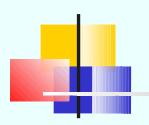
## Ví dụ: đảo chuỗi – client (3)

```
// dong cac ket noi
public void close(){
    if (mySocket != null && os != null && is != null) {
        trv {
           os.close();
            is.close();
            mySocket.close();
        } catch (UnknownHostException e) {
            System.err.println(e);
        } catch (IOException e) {
            System.err.println(e);
```



### Bài tập (1)

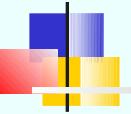
- Cài đặt theo mô hình giao thức TCP/IP và SSL cho bài toán:
- Client yêu cầu người dùng nhập từ bàn phím hai số nguyên dương a và b
- server nhận và tính BSCNN của a và b, sau đó trả về kết quả cho client
- Client nhận lại kết quả và show ra màn hình cho người dùng



### Bài tập (2)

# Cùng yêu cầu, nhưng cài đặt đúng mô hình MVC

- Cài đặt theo mô hình giao thức TCP/IP và SSL cho bài toán:
- Client yêu cầu người dùng nhập từ bàn phím hai số nguyên dương a và b
- server nhận và tính BSCNN của a và b, sau đó trả về kết quả cho client
- Client nhận lại kết quả và show ra màn hình cho người dùng



### **Questions?**